"Bài Tập Ôn Luyện Tổng Hợp" Đề thi ôn luyện 03

3: Xếp hàng

Trong giờ sinh hoạt tập thể, lớp 9A có **n** học sinh (n <=45) xếp thành hàng dọc. Mỗi học sinh có chiều cao a[i]. Em hãy viết chương trình đếm số bạn có chiều cao bằng nhau nhiều nhất.

- * Dữ liệu vào từ file: XEPHANG.INP
- Dòng thứ nhất chứa số tự nhiên n.
- Dòng thứ hai gồm n số tự nhiên a[i], mỗi số ứng với chiều cao của từng bạn (đơn vị cm), các số cách nhau một khoảng trắng.
 - * Kết quả ra file: XEPHANG.OUT
- Gồm một dòng ghi 2 số tự nhiên. Số thứ nhất ghi tổng số bạn có chiều cao bằng nhau nhiều nhất, số thứ 2 ghi chiều cao tương ứng, các số cách nhau một khoảng trắng.

Ví du:

XEPHANG.INP	XEPHANG.OUT
10	4 158
160 158 158 160 159 158 159 160 158 161	





Tự Học Lập Trình Python

1. Kiến thức vận dụng trong bài:

Hàm map()

Vòng lặp for : Bài 14-15

Bai14: Vòng lặp for, continue, break - Tự học lập trình python Gà Lại Lập Trình

Bai15: Vòng lặp for lồng nhau, ứng dụng vẽ chữ N, hình trái...

Gà Lại Lập Trình

Gà Lại Lập Trình

List: Bài 27- 27.2

Ghi đọc tệp tin: Bài 40



Bài 40: Thao tác với tệp, đọc, ghi data vào tệp python - File ...

Gà Lại Lập Trình

index	0	1	2	3	4	5	6	7	8	9
lst	160	158	158	160	159	158	159	160	158	161
lst_dem	3	4	4	3	2	4	2	3	4	1



2. Bài tập cuối phần 40 : https://bit.ly/3dVUjzB

```
#14. Quay lai bài toán ban dấu và ghi file

# nhập danh sach từ bàn phim

f=open("sinhvien.txt","a",encoding="utf-8")

while True:

maSV= input("nhập mã SV: ")

if maSV =="": # nếu o nhập gi

break # thoát while true ,kết thúc nhập

tenSV =input("Tên Sinh viên: ")

Lop= input("lớp : ")

Que = input("Quê guán: ")

f.write("\t".join([maSV,tenSV,Lop,Que]) + "\n"),# ghi dữ liệu vào file

f.close(),# dóng file

f=open("sinhvien.txt","r",encoding="utf-8")

print("\t".join([" Mã SV"," Tên SV","Lớp "," Quê"]))

for sv in f.readlines():

print(sv.replace("\n",""))

f.close()
```



```
nhập mã SV:

Mã SV Tên SV Lớp Quê

01 trung a1 long an

04 tuan a3 kien giang

05 thuy a9 nghe an

07 long a1 nghe an
```

Tự Học Lập Trình Python

3. Sử dụng pandas để show dữ liệu

File sinhvien.txt sử dụng trong bài https://bit.ly/3dTer5m

Copy để cùng thư mục py đang chạy

```
sinhvien.txt ×

1 01 trung a1 long an
2 04 tuan a3 kien giang
3 05 thuy a9 nghe an
4 07 long a1 nghe an
```

f="sinhvien.txt"

 $SV = pd.read_csv(f,sep=''\t'',names=[''M\tilde{a}\ SV'',\ ''T\hat{e}n\ SV'',\ ''L\acute{o}p'',\ ''Qu\hat{e}''])$ print(SV)

Cách thông thường

nhập mã SV: Mã SV Tên SV Lớp Quê 01 trung a1 long an 04 tuan a3 kien giang 05 thuy a9 nghe an 07 long a1 nghe an

Sử dụng pandas

	Mã	sv	Tên SV	Lớp	Quê
0		1	trung	a1	long an
1		4	tuan	аЗ	kien giang
2		5	thuy	a9	nghe an
3		7	long	a1	nghe an

f="sinhvien.txt"

Tự Học Lập Trình Python

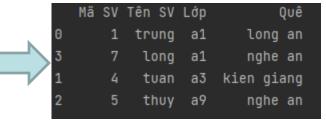
```
4. Sắp xếp theo cột:
```

```
SV = pd.read_csv(f,sep="\t",names=["Mã SV", "Tên SV", "Lớp", "Quê"])
print(SV)

#sắp xếp sv theo lớp

DSSV_lop= SV.sort_values(["Lớp"])
print(DSSV_lop)
```

```
Mã SV Tên SV Lớp Quê
0 1 trung a1 long an
1 4 tuan a3 kien giang
2 5 thuy a9 nghe an
3 7 long a1 nghe an
```



Tự Học Lập Trình Python

```
4. Trích rút data : <df_con> =df.query("Điều kiện trích chọn")
          df là 1 đối tượng, chứa toàn bộ dữ liệu bảng
          <df_con> là 1 đối tượng chứa dữ liệu thỏa mãn dk trích chọn
          "Điều kiện trích chọn": là 1 xâu mô tả đk chúng ta muốn lấy dữ liệu
f="sinhvien.txt"
     SV = pd.read\_csv(f, sep=''\t'', names=[''M\tilde{a}\ SV'', ''T\hat{e}n\ SV'', ''L\acute{o}p'', ''Qu\hat{e}''])
     print(SV)
#Trích rút theo điều kiện: lớp là a1 hoặc quê nghe an
     sva1 = SV.query('L\acute{o}p==''a1'' or Qu\acute{e}==''nghe an''') # điều kiện là 1 xâu mô tả dk
     print(sva1)
                             Mã SV Tên SV Lớp
                                                  Quê
```

1 trung a1 long an

nghe an

nghe an

thuy a9

long a1

